

ĐỀ SỐ 6

Câu 1. Quan hệ giữa Mỹ và Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã có sự chuyển biến như thế nào?

A. Từng là đồng minh trong chiến tranh chuyển sang đối đầu và đi đến tình trạng chiến tranh lạnh.

B. Từ hợp tác với nhau trong chiến tranh chuyển sang đối đầu.

C. Chuyển từ đối đầu sang đối thoại.

D. Hợp tác với nhau trong việc giải quyết nhiều vấn đề quốc tế lớn.

Câu 2: Nhân vật tiêu biểu cho khuynh hướng cứu nước theo con đường dân chủ tư sản đầu thế kỉ XX là

A. Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh.

B. Trần Quý Cáp, Ngô Đức Kế.

C. Lương Văn Can, Nguyễn Quyền.

D. Thái Phiên, Trần Cao Vân.

Câu 3. Sự kiện nào sau đây là nguyên nhân làm cho Đảng ta thay đổi chiến lược từ hòa hoãn với Tưởng để chống Pháp sang hoà hoãn với Pháp để đuổi Tưởng?

A. Quốc hội khoá I (2/3/1946) chủ trương cho Tưởng một số ghế trong Quốc hội.

B. Hiệp ước Hoa-Pháp (28/2/1946).

C. Hiệp định sơ bộ Việt - Pháp (6/3/1946).

D. Tạm ước Việt - Pháp (14/9/1946).

Câu 4. Nội dung nào dưới đây là đặc điểm nổi bật của xã hội Nhật Bản từ đầu thế kỉ XIX đến trước năm 1868?

A. Chế độ đẳng cấp vẫn được duy trì.

B. Nhiều đảng phái ra đời.

C. Nông dân là lực lượng chủ yếu chống chế độ phong kiến.

D. Tư sản công thương nắm quyền lực kinh tế và chính trị.

Câu 5: Một trong những dấu hiệu chứng tỏ Nhật Bản là siêu cường tài chính số 1 thế giới trong nửa sau những năm 80 là:

A. Là chủ nợ của thế giới, dự trữ vàng và ngoại tệ gấp 2,5 lần CHLB Đức, gấp 3 lần của Mỹ.

B. Dự trữ vàng và ngoại tệ gấp 2 lần Mỹ, gấp 1,5 lần CHLB Đức, là chủ nợ của thế giới.

C. Dự trữ vàng và ngoại tệ gấp 3 lần của Mỹ, gấp 1,5 lần CHLB Đức, là chủ

nợ lớn nhất thế giới.

D. Là chủ nợ lớn nhất thế giới, dự trữ vàng và ngoại tệ gấp 1,5 lần CHDC Đức, gấp 3 lần của Mỹ.

Câu 6: Mâu thuẫn chủ yếu hàng đầu của xã hội Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất là :

A. Giữa nông dân với địa chủ.

B. Giữa công nhân với tư sản.

C. Giữa tư sản Việt Nam với tư sản Pháp.

D. Giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp và phản động tay sai.

Câu 7. Sự khác biệt căn bản của phong trào đấu tranh cách mạng ở châu Phi và Mỹ Latinh từ sau Chiến tranh thế giới thứ II là:

A. Châu Phi đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới, khu vực Mỹ Latinh đấu tranh chống

chủ nghĩa thực dân cũ.

B. Lãnh đạo cách mạng ở châu Phi là giai cấp vô sản, Mỹ Latinh là giai cấp tư sản dân tộc.

C. Châu Phi đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân cũ, Mỹ Latinh đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới.

D. Hình thức đấu tranh chủ yếu ở châu Phi là khởi nghĩa vũ trang, ở Mỹ Latinh là đấu tranh chính trị.

Câu 8: Nội dung nào của Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Đông Dương thể hiện thắng lợi lớn nhất của ta?

A. Pháp và các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam, Lào, Campuchia.

B. Trách nhiệm thi hành Hiệp định thuộc về những người kí Hiệp định và những người kế tục nhiệm vụ của họ.

C. Hai bên thực hiện ngừng bắn ở Nam Bộ.

D. Các nước đế quốc không can thiệp vào công việc nội bộ của ba nước Đông Dương.

Câu 9. Hội nghị Ianta có ảnh hưởng như thế nào đối với thế giới sau chiến

tranh?

- A. Đánh dấu sự hình thành một trật tự thế giới mới sau chiến tranh.
- B. Là sự kiện đánh dấu sự xác lập vai trò thống trị thế giới của chủ nghĩa đế quốc Mỹ
- C. Trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới, từng bước được thiết lập trong những năm 1945- 1947.
- D. Làm nảy sinh những mâu thuẫn mới giữa các nước đế quốc với các nước đế quốc.

Câu 10. “Cô Ba dũng sĩ quê ở....., chị Hai năm tấn quê ở..... hai chị em trên hai trận tuyến anh hùng bất khuất - trung hậu đảm đang. Trang sử vàng chống Mỹ cứu nước, sáng ngời tên những cô gái Việt Nam”. Đó là những câu hát trong ca khúc “Hai chị em” của nhạc sĩ Hoàng Vân. Hãy chọn từ đúng điền vào dấu..... ?

- A. Cà Mau, Thái Bình.
- B. Trà Vinh, Thái Bình.
- C. Vĩnh Linh, Quảng Bình.
- D. Hậu Giang, Quảng Bình

Câu 11. Cho các sự kiện sau:

1. Ta mở màn chiến dịch Tây Nguyên, tấn công vào Buôn Mê Thuột.
2. Bộ chính trị đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong hai năm 1975 và 1976.

3. Toán lính Mỹ cuối cùng rút khỏi nước ta.
 4. Giải phóng Đường 14 và toàn bộ thị xã Phước Long.
- Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo đúng trình tự thời gian.

- A. 4; 2; 1; 3. B. 4; 2; 3; 1. C. 3; 4; 2; 1. D. 1; 2; 4; 3.

Câu 12. So với thời kì 1930-1931, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thời kì 1936-1939 có điểm khác là:

- A. Chống chế độ phản động ở thuộc địa và tay sai.
- B. Chống chế độ phản động ở thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh
- C. Chống đế quốc, chống phong kiến.
- D. Chống đế quốc và bọn tay sai phản động.

Câu 13. “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến, toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta...”. Đó là lời kêu gọi:

- A. Của Đảng tại Đại hội quốc dân Tân Trào (từ ngày 16 - 17/8/1945).
- B. Của Hồ Chí Minh trong Thư gửi đồng bào cả nước kêu gọi nổi dậy tổng khởi nghĩa giành chính quyền.
- C. Của ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc trong Quân lệnh số 1 (13/8/1945).
- D. Của Đảng tại Hội nghị toàn quốc (từ ngày 14 -15/8/1945) họp ở Tân Trào.

Câu 14: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) giành thắng lợi do nhiều nguyên nhân, trong đó nguyên nhân chủ yếu là:

- A. Có sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.
- B. Sự đồng tình, ủng hộ của Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa và của nhân dân tiến bộ trên thế giới.
- C. Tình đoàn kết chiến đấu giữa Việt Nam, Lào và Campuchia.
- D. Toàn dân đoàn kết dũng cảm chiến đấu.

Câu 15. Điểm giống nhau giữa hai cuộc chiến tranh thế giới và Chiến tranh lạnh trong thế kỉ XX là:

- A. Diễn ra quyết liệt, không phân thắng bại.
- B. Diễn ra trên mọi lĩnh vực.
- C. Để lại hậu quả nghiêm trọng cho nhân loại.
- D. Gây nên mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước.

Câu 16. Sự khác biệt về phương hướng cách mạng ở miền Nam Việt Nam trong giai đoạn 1959-1965 so với giai đoạn 1954-1959 là:

- A. Đấu tranh binh vận là chủ yếu.
- B. Kết hợp giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang
- C. Đấu tranh vũ trang là chủ yếu.
- D. Đấu tranh chính trị là chủ yếu.

Câu 17. Trong quá trình chiến tranh thế giới thứ nhất, thắng lợi của cách mạng Tháng Mười Nga và việc thành lập nhà nước Xô Viết đánh dấu:

- A. Thất bại hoàn toàn của phe Liên minh.
- B. Thắng lợi toàn diện của CNXH.
- C. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.
- D. Tạo ra bước chuyển lớn trong cục diện chính trị thế giới.

Câu 18. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9-1960) đã xác

định cách mạng miền Nam:

- A. Có vai trò quyết định đối với sự phát triển của cách mạng cả nước.
- B. Có vai trò quyết định đối với sự nghiệp thống nhất đất nước
- C. Có vai trò đặc biệt quan trọng trong cuộc kháng chiến ở miền Nam.
- D. Có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.

Câu 19: Hội nghị Trung ương 8 (5-1941) một mặt đã hoàn thiện chủ trương chuyển hướng chiến lược đề ra từ Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 6 (11-1939), đồng thời đã khắc phục hoàn toàn những hạn chế thiếu sót của:

- A. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7-1936).
- B. Luận cương chính trị (10-1930).
- C. Cương lĩnh chính trị (2-1930).
- D. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11-1939).

Câu 20. Chứng minh rằng sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là bước ngoặt vĩ đại đối với cách mạng Việt Nam?

- A. Chấm dứt thời kì khủng hoảng đường lối và giai cấp lãnh đạo, là bước chuẩn bị đầu tiên có tính chất quyết định cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam.
- B. Là sự kết hợp tất yếu của quá trình đấu tranh dân tộc và giai cấp ở Việt Nam.
- C. Chấm dứt thời kì khủng hoảng đường lối và giai cấp lãnh đạo đối với cách mạng Việt Nam.
- D. Chấm dứt thời kì khủng hoảng về giai cấp lãnh đạo của cách mạng Việt Nam, đưa cách mạng tiến lên một bước mới.

Câu 21. Nét độc đáo về nghệ thuật chỉ đạo quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là

- A. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
- B. Kết hợp đấu tranh trên ba mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao
- C. Kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.
- D. Kết hợp khởi nghĩa với chiến tranh cách mạng, tiến công và nổi dậy.

Câu 22. Hãy sắp xếp các sự kiện sau đây theo đúng trình tự thời gian:

1. Pháp nổ súng tấn công thành Hà Nội lần thứ nhất.
 2. Phong trào phản đối triều đình nhà Nguyễn kí Hiệp ước Giáp Tuất dâng cao khắp cả nước.
 3. Thực dân Pháp phái đại úy Gác-ni-ê đưa quân ra Bắc.
- A.** 1, 2, 3 **B.** 3, 1, 2 **C.** 2,1, 3. **D.** 3, 2, 1

Câu 23. Vì sao nói: thắng lợi của quân và dân miền Bắc trong việc đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng đường hàng không của đế quốc Mỹ (14/12-29/12/1972) là chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không”?

- A.** Vì cuộc chiến đấu xảy ra trên bầu trời Điện Biên Phủ.
B. Vì máy bay bị bắn rơi nhiều nhất ở bầu trời Điện Biên Phủ.
C. Vì chiến dịch đánh trả máy bay mang tên “Điện Biên Phủ trên không”.
D. Vì tầm vóc chiến thắng của quân dân miền Bắc nên thắng lợi này được coi như trận “Điện Biên Phủ trên không”.

Câu 24. Trong các nguyên nhân sau đây, nguyên nhân nào là cơ bản nhất, quyết định sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930-1931?

- A.** Ảnh hưởng cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933 làm cho đời sống nhân dân cơ cực.
B. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng sau khởi nghĩa Yên Bái.
C. Địa chủ phong kiến tay sai của thực dân Pháp tăng cường bóc lột nhân dân Việt Nam.
D. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, kịp thời lãnh đạo công-nông đấu tranh chống đế quốc và phong kiến.

Câu 25. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ khác với “Chiến tranh đặc biệt” ở chỗ

- A.** Mỹ giữ vai trò cố vấn.
B. Quân Mỹ và quân đồng minh Mỹ trực tiếp tham chiến
C. Sử dụng vũ khí hiện đại của Mỹ.
D. Tổ chức nhiều cuộc tấn công vào quân giải phóng.

Câu 26. Trước sự xâm lược của thực dân Pháp, thái độ của triều đình nhà Nguyễn và nhân dân ta như thế nào?

- A.** Triều đình sợ hãi không dám đánh Pháp, nhân dân hoang mang.
B. Triều đình và nhân dân đồng lòng kháng chiến chống Pháp.

- C. Triều đình kiên quyết đánh Pháp, nhân dân hoang mang
- D. Triều đình do dự không dám đánh Pháp, nhân dân kiên quyết kháng chiến chống Pháp

Câu 27. Ngày 25-4-1976 đã diễn ra sự kiện nào dưới đây?

- A. Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung cả nước lần thứ hai
- B. Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung cả nước lần thứ nhất
- C. Hội nghị hiệp thương thống nhất đất nước.
- D. Quốc hội khóa VI của nước Việt Nam thống nhất.

Câu 28. Mục tiêu nào của Mĩ trong “Chiến lược toàn cầu” được áp dụng sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Ra sức truy quét, tiêu diệt chủ nghĩa khủng bố.
- B. Khẳng định sức mạnh tuyệt đối của quân đội Mĩ trên toàn cầu.
- C. Khống chế, chi phối các nước tư bản chủ nghĩa khác.
- D. Ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới tiêu diệt hoàn toàn chủ nghĩa phát xít.

Câu 29. Việc Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử có ý nghĩa gì?

- A. Khẳng định vai trò to lớn của Liên Xô đối với sự phát triển phong trào cách mạng thế giới
- B. Liên Xô trở thành nước đầu tiên sở hữu vũ khí nguyên tử.
- C. Thế độc quyền vũ khí nguyên tử của Mĩ bị phá vỡ.
- D. Thế giới bắt đầu bước vào thời đại chiến tranh hạt nhân.

Câu 30. Sự kiện đánh dấu sự đầu hàng hoàn toàn của triều đình nhà Nguyễn với thực dân Pháp là:

- A. Thành Hà Nội thất thủ lần thứ 2 (1882).
- B. Quân Pháp tấn công Thuận An.
- C. Triều đình kí Hiệp ước Hác Măng (1883) và Hiệp ước Pa-tơ-nôt (1884).
- D. Không chọn được người kế vị Tự Đức.

Câu 31. Sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp, phương thức sản xuất nào từng bước du nhập vào Việt Nam?

- A. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.
- B. Phương thức sản xuất phong kiến
- C. Phương thức sản xuất nhỏ, tự cung tự cấp.
- D. Phương thức sản xuất thực dân.

Câu 32. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc năm 1949 có ý nghĩa như thế nào?

A. Cách mạng đã lật đổ chế độ phong kiến, mở đường cho sự phát triển của tư tưởng dân chủ tư sản trên toàn Trung Quốc.

B. Trung Quốc đã hoàn thành cách mạng Xã hội chủ nghĩa, kỉ nguyên xây dựng chủ nghĩa Cộng sản đã bắt đầu.

C. Cách mạng dân tộc dân chủ của nhân dân Trung Quốc đã hoàn thành, kỉ nguyên độc lập tự do, xây dựng chủ nghĩa xã hội đã bắt đầu.

D. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc đã làm cho ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội lan rộng khắp toàn cầu.

Câu 33. Điểm khác biệt của khởi nghĩa Yên Thế so với các cuộc khởi nghĩa trong phong Cần vương là gì?

A. Phản ứng trước hành động đầu hàng thực dân Pháp của triều đình.

B. Chống thực dân Pháp, chống triều đình nhà Nguyễn.

C. Hưởng ứng chiếu Cần vương.

D. Là phong trào nông dân chống Pháp, không thuộc phạm trù phong trào Cần vương.

Câu 34. Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” có nội dung cơ bản là:

A. Kêu gọi sửa soạn khởi nghĩa.

B. Phát động khởi nghĩa giành chính quyền

C. Phát động cao trào “kháng Nhật cứu nước”.

D. Kêu gọi nhân dân đứng dậy khởi nghĩa.

Câu 35. Quá trình phát triển hợp tác khu vực của các nước Tây Âu có thể diễn đạt bằng sơ đồ nào dưới đây?

A. EU => EEC => EC.

B. EEC => EU => EC.

C. EEC => EC => EU.

D. EC => EEC => EU.

Câu 36. Ý nghĩa lớn nhất của chiến thắng Biên giới Thu đông năm 1950 là:

A. Chứng tỏ quân đội ta đã trưởng thành.

B. Chứng minh sự vững chắc của căn cứ địa Việt Bắc.

C. Cuộc tiến công lớn đầu tiên của quân dân ta giành thắng lợi.

D. Ta giành được thắng lợi trên chiến trường chính (Bắc Bộ), mở ra bước

phát triển mới của cuộc kháng chiến.

Câu 37. Trong các nội dung sau đây, nội dung nào không thuộc luận cương chính trị tháng 10/1930?

- A. Cách mạng do Đảng của giai cấp vô sản lãnh đạo.
- B. Lực lượng để đánh đuổi đế quốc và phong kiến là công-nông. Đồng thời “phải biết liên lạc với tiểu tư sản, tri thức, trung nông... để kéo họ về phe vô sản giai cấp”.
- C. Cách mạng Việt Nam phải trải qua hai giai đoạn: cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- D. Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới.

Câu 38. Xu thế toàn cầu hóa là hệ quả của:

- A. Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ.
 - B. Quá trình thống nhất thị trường thế giới
 - C. Sự ra đời các công ty xuyên quốc gia.
 - D. Sự phát triển của quan hệ thương mại quốc tế.
- Câu 39.** Chủ trương của Đảng ta đối với vấn đề thù trong, giặc ngoài từ 9/1945-19/12/1946 được đánh giá là:

- A. Mềm dẻo về nguyên tắc và sách lược.
 - B. Cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược
 - C. Cứng rắn về sách lược, mềm dẻo về nguyên tắc.
 - D. Vừa cứng rắn, vừa mềm dẻo về nguyên tắc và sách lược.
- Câu 40.** Nguyên tắc đổi mới của Đảng đề ra trong Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI

- A. Không thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, mà làm cho mục tiêu ấy thực hiện hiệu quả hơn.
- B. Bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa tiến thẳng lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- C. Thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- D. Đổi mới mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội.

ĐÁP ÁN

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----

A	A	B	A	C	D	C	A	C	B	C	B	B	A	C	B	D	D	B	A
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
D	B	D	D	B	D	A	D	C	C	A	C	D	C	C	D	B	A	B	A